

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST  
Ngày 22-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Tuấn Vĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Lam

Bà Nguyễn Thị Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Chũ, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Hạnh, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vàng Mí S**, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1995 tại huyện X, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện X, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Thìn H, sinh năm 1968 và bà Hầu Thị D, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 02/6/2020. Có mặt

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1985 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang bào chữa cho Vàng Mí S. Có mặt

**- Bị hại:** Ông Đinh Duy D, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Hà Giang. (Đã chết)

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà La Thị Hồng N (Vợ của ông Đinh Duy D), sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn dân sự:* Anh Đặng Quốc H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu M, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/05/2020, Vàng Mí S điều khiển xe ô tô tải có mui biển kiểm soát 21C-031.47 đi từ tỉnh Phú Thọ đến xã Liên Hiệp, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để chở ván bóc. Đi cùng xe với S có anh Đặng Quốc H, sinh năm 1988, trú tại Khu M, V, huyện H, tỉnh Phú Thọ là chủ chiếc xe ô tô. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/05/2020, Vàng Mí S điều khiển xe ô tô đến Km 71+500 đường Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc địa phận thôn An Tiến, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, S quan sát thấy đoạn đường thẳng, mặt đường không có chướng ngại vật, có biển báo hiệu khu vực chột, S đi với vận tốc khoảng 40km/h và đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình, ngay sau đó S thấy có một người phụ nữ điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước và ông Đinh Duy D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23D1-279.61 đi ngược chiều hướng Hà Giang - Tuyên Quang và đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của D, cách vị trí xe ô tô của S khoảng 50m, S đã bấm còi báo hiệu nhưng vẫn thấy D điều khiển xe mô tô đi về phía bên trái theo chiều đi của D. Thấy vậy S đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều bên trái theo chiều đi của S khoảng 30cm, cùng lúc đó Đinh Duy D cũng điều khiển xe mô tô đi về phần đường bên phải theo chiều đi của D dẫn đến phần đầu xe ô tô bên lái va chạm vào xe mô tô do D điều khiển làm xe mô tô và Đinh Duy D đổ xuống đường và bị cuốn vào gầm xe ô tô đẩy lùi về phía sau hướng đi Hà Giang, ngay lúc đó S đạp phanh cho ô tô dừng lại, xuống xe kiểm tra thấy Đinh Duy D trong tư thế nằm ngửa bất tỉnh, do lo sợ bị người nhà nạn nhân biết nên S đã chạy vào nhà dân gần hiện trường. Khi Công an huyện Bắc Quang đến làm việc thì S cũng ra làm việc với Công an, Đinh Duy D được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang nhưng do vết thương quá nặng nên đến 17 giờ 30 cùng ngày Đinh Duy D đã tử vong.

Ngày 02/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám nghiệm hiện trường kết quả:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường dải nhựa, tại vị trí đoạn đường xảy ra tai nạn có gờ giảm tốc độ bằng sơn màu trắng, giữa đường có dải sơn vàng đứt đoạn chia làn đường cho hai chiều xe chạy. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Hà Giang đi Tuyên Quang làm chuẩn; mặt đường rộng 10m50cm.

- Điểm va được xác định nằm trên đường nhựa bên phải theo hướng Hà Giang - Tuyên Quang:

- + Từ điểm va đến mép đường nhựa bên phải là 04m95cm;
- + Từ điểm va đến dải sơn vàng đứt đoạn chia làn đường là 30cm;
- + Từ điểm va đến tâm chất màu nâu nghi máu là 04m30cm;

- + Từ điểm va đến trục trước xe mô tô BKS 23D1-279.61 là 01m95cm;
- + Từ điểm va đến trục bánh trước bên lái xe ô tô BKS 21C-031.47 là 01m46cm;
- + Từ điểm va đến điểm đầu vết cây là 97cm
- + Từ điểm va đến điểm cố định là 10m80cm;

Ngày 02/5/2020 sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của Vàng Mí S, Đinh Duy D và test nhanh ma túy trong nước tiểu đối với Vàng Mí S. Kết quả trong hơi thở của Vàng Mí S không có nồng độ cồn và không sử dụng ma túy; đối với Đinh Duy D qua kiểm tra kết quả đo được là 0,125mg/L khí thở.

Ngày 02/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 72, gửi Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang giám định các dấu vết thương tích và nguyên nhân dẫn đến tử vong của Đinh Duy D. Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 20/TT ngày 06/05/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang kết luận các dấu hiệu chính: Bầm tụ máu dưới da vùng ngực hai bên; gãy xương sườn 4, 5, 6 bên trái và 3, 4, 5 bên phải; tràn máu khoang lồng ngực hai bên và ổ bụng; dập nhu mô phổi hai bên; tụ máu màng bao tim, bầm tím nhĩ phải, rách - thủng buồng tâm thất phải; bầm tụ máu rải rác nhiều vị trí dạ dày; tụ máu mạc treo, chảy - tụ máu quanh bao thận; chảy máu dưới màng mềm hai bán cầu đại não và tiểu não; vỡ xương trần hóc mắt phải; tụ máu dưới da vùng đỉnh hai bên; nhiều vết xây sát da, bầm tím vùng cổ, ngực, bụng, hai tay, hai chân. Kết luận nguyên nhân chết của Đinh Duy D do: suy tuần hoàn - suy hô hấp do mất máu cấp; hậu quả của chấn thương sọ não, chấn thương ngực - bụng.

Ngày 05/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 76, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định giấy phép lái xe số 020148007310, hạng C, mang tên Vàng Mí S, sinh ngày 11/4/1995, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 02/5/2019 là thật hay giả. Tại bản Kết luận giám định số 136/KL-PC09 ngày 13/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Giấy phép lái xe gửi giám định là giấy phép lái xe thật.

Ngày 18/05/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số: 34 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang định giá thiệt hại của xe ô tô BKS 21C-031.47, nhãn hiệu TRƯỜNG GIANG, màu sơn trắng do Việt Nam sản xuất năm 2015 bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông và xe mô tô BKS 23D1-279.61, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX màu sơn đen - đỏ sản xuất năm 2017. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 25/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 21C-031.47, nhãn hiệu G, màu sơn trắng do Việt Nam sản xuất năm 2015 là 3.950.000 đồng (*Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*); Tổng

giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 23D1-279.61, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX màu sơn đen - đỏ sản xuất năm 2017 là 2.870.000 đồng (*Hai triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang xác định lỗi do Vàng Mí S điều khiển xe ô tô BKS 21C-031.47 tránh xe không đúng quy định - lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều 30cm gây tai nạn giao thông. Hành vi của Vàng Mí S đã vi phạm điểm e khoản 5 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Vàng Mí S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị hại khi tham gia giao thông đã dùng rượu có nồng độ cồn, lỗi một phần do bị hại nên không áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Đặng Quốc H là chủ xe và Vàng Mí S đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại Đinh Duy D số tiền 170.000.000<sup>d</sup> (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nào khác về bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về phần thiệt hại của xe ô tô BKS 21C-031.47, chủ xe là Đặng Quốc H không yêu cầu Vàng Mí S phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình xử lý vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Mí S cũng đã thừa nhận, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Vàng Mí S điều khiển xe ô tô BKS 21C-031.47 tránh xe không đúng quy định - lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Đinh Duy D chết. Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, nên bị truy tố để đưa ra xét xử là đúng, nhằm răn đe, giáo dục kịp thời bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học trở thành người công dân tốt, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra bị cáo và chủ xe đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra đối với bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo tù 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng Mí S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Vàng Mí S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi ngày 02/5/2020, Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 20/TT ngày 06/5/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Vào ngày 02/5/2020 Vàng Mí S điều khiển ô tô BKS 21C-031.47 đến Km 71+500

đường Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc địa phận thôn An Tiên, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, S quan sát thấy Đinh Duy D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23D1-279.61 đi ngược chiều hướng Hà Giang - Tuyên Quang và đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của D, cách vị trí xe ô tô của S khoảng 50m, S đã bấm còi báo hiệu nhưng vẫn thấy D điều khiển xe mô tô đi về phía bên trái theo chiều đi của D nên S đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều bên trái theo chiều đi của S khoảng 30cm, cùng lúc đó Đinh Duy D cũng điều khiển xe mô tô đi về phần đường bên phải theo chiều đi của D dẫn đến phần đầu xe ô tô bên lái va chạm vào xe mô tô do D điều khiển. Hậu quả đến 17 giờ 30 cùng ngày Đinh Duy D đã tử vong. Hành vi điều khiển xe ô tô tránh xe không đúng quy định - lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều của Vàng Mí S đã vi phạm điểm e khoản 5 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2018, hậu quả làm ông Đinh Duy D chết, cụ thể:

[4] Điểm e khoản 5 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định:

“5 .....

a).....

e)..... *tránh xe ngược chiều không đúng quy định...*”.

[5] Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

*2.....”*

[6] Hành vi của bị cáo Vàng Mí S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

[7] Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người....."*

[8] Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Vàng Mí S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người

khác là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, làm 01 người chết. Do đó, cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để phòng ngừa chung.

[10] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

[11] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và chủ xe ô tô đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng điều kiện kinh tế khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xem xét tính chất mức độ phạm tội các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hội đồng xét xử thấy mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo trong vụ án là phù hợp, trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay có vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng các quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước ta.

[14] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị hại có một phần lỗi, khi tham gia giao thông bị hại đã dùng chất kích thích là rượu, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[15] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo S, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ là không có cơ sở. Bởi lẽ, hành vi vi phạm của bị cáo là nghiêm trọng, khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo đã không chú ý quan sát, không làm chủ tình huống gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Đinh Duy D chết. Hơn nữa đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội và chưa đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phục vụ nhiệm vụ chính trị là kiềm hãm tai nạn giao thông cũng như trong tình hình cả nước đang ra sức ngăn chặn đẩy lùi tai nạn giao thông, nên đề nghị của

người bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận. Do đó, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp.

[16] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và anh Đặng Quốc H là chủ xe ô tô đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại Đinh Duy D số tiền là 170.000.000<sup>d</sup> (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu nào khác về bồi thường dân sự đối với bị cáo và bị đơn dân sự không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Về phần thiệt hại của xe ô tô BKS 21C-031.47, chủ xe là Đặng Quốc H không yêu cầu Vàng Mí S phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Mí S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Mí S 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vàng Mí S cho Ủy ban nhân dân xã Phong Quang, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.



"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về án phí: Bị cáo Vàng Mí S được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết

*"Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang ;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Phong Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Tuấn Vĩnh**

